**A. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **ND/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **VD cao** |
| **TN**  | **TL** | **TN**  | **TL** | **TN**  | **TL** | **TN**  | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| Thơ tự do |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích TPVH (truyện) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng số câu** | *4* | 1\* | *4* | 1\* | *0* | *1\** | *0* | 1\* | 11 |
| **Tổng điểm** | ***2.0*** | ***0.5*** | ***2.0*** | ***1.5*** | ***0*** | ***3.0*** | ***0*** | ***1.0*** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | **25** | **35** | **30** | **10** | **100** |

\* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**B. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **ND/ Đv kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **VD cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  Truyện ngắn | **Nhận biết:** - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.- Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.- Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục đích giao tiếp. **Thông hiểu**: - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện. - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.**Vận dụng:**- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.- Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| Thơ tự do | **Nhận biết**- Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp.- Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệp, nhịp điệu trong bài thơ.- Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.- Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập trong văn bản. **Thông hiểu** - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.- Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.- Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.- Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng**- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.- Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. |
| **2** | **Viết** |  Viết bài văn phân tích một TPVH(truyện) | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | 4 TN | 4 TN | 2 TL | 1 TL |
| **Tỉ lệ %** | **20** | **40** | **30** | **10** |

\* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

 *(Đề thi có : 03 trang)*

**Đề số 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

 **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**KHOẢNG TRỜI, HỐ BOM**

 **(Lâm Thị Mỹ Dạ)**

|  |  |
| --- | --- |
| *Chuyện kể rằng: em, cô gái mở đườngĐể cứu con đường đêm ấy khỏi bị thươngCho đoàn xe kịp giờ ra trậnEm đã lấy tình yêu Tổ quốc của mình thắp lên ngọn lửaĐánh lạc hướng thù. Hứng lấy luồng bom...**Đơn vị tôi hành quân qua con đường mònGặp hố bom nhắc chuyện người con gáiMột nấm mộ, nắng ngời bao sắc đá,Tình yêu thương bồi đắp cao lên...**Tôi nhìn xuống hố bom đã giết emMưa đọng lại một khoảng trời nho nhỏĐất nước mình nhân hậuCó nước trời xoa dịu vết thương đauEm nằm dưới đất sâuNhư khoảng trời đã nằm yên trong đấtĐêm đêm, tâm hồn em toả sángNhững vì sao ngời chói, lung linh* | *Có phải thịt da em mềm mại, trắng trongĐã hoá thành những làn mây trắng?Và ban ngày khoảng trời ngập nắngĐi qua khoảng trời em – Vầng dương thao thứcHỡi Mặt Trời, hay chính trái tim em trong ngựcSoi cho tôiNgày hôm nay bước tiếp quãng đường dài?**Tên con đường là tên em gửi lạiCái chết em xanh khoảng trời con gáiTôi soi lòng mình trong cuộc sống của em**Gương mặt em, bạn bè tôi không biếtNên mỗi người có gương mặt em riêng.*  *Trường Sơn, 10-1972****Khoảng trời, hố bom* ,** Lâm Thị Mỹ Dạ*Văn chương một thờ để nhớ,* NXB Văn học, 2006) |

**Chọn đáp án đúng cho các câu từ câu 1 đến câu 6** *(mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm):*

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

 A. Thơ ngũ ngôn B. Thơ thất ngôn

 C. Thơ tự do D. Thơ lục bát

**Câu 2:** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

###### A. "Em" - cô thanh niên xung phong

B. "Tôi" - người lính trên đường hành quân

C. Đồng đội của "tôi" - những người lính

D. Bạn bè của "tôi" - những người "có gương mặt em riêng".

**Câu 3**. Từ “Hỡi” trong câu thơ thuộc từ loại nào?

*“Hỡi Mặt Trời, hay chính trái tim em trong ngực”* A. Trợ từ.

 B. Số từ.

 C. Thán từ

 D. Phó từ .

**Câu 4:** Phương án nào nêu đúng về các hình ảnh *"ngọn lửa", "vì sao ngời chói lung linh", "làn mây trắng", "vầng dương"* trong bài thơ?

A. Hình ảnh tả thực khung cảnh hố bom nơi người nữ thanh niên hi sinh

B. Hình ảnh tả thực con đường hành quân của nhân vật trữ tình

###### C. Hình ảnh biểu tượng cho sự bất tử của vẻ đẹp thanh xuân và tâm hồn người nữ thanh niên xung phong.

D. Hình ảnh biểu tượng cho vẻ đẹp trường tồn của thiên nhiên đất nước.

**Câu 5:** *“Hố bom”* trong câu thơ sau là minh chứng cho điều gì?

 *"Đơn vị tôi hành quân qua bao con đường mòn*

 *Gặp hố bom nhắc chuyện người con gái ...."*

A. Chiến tranh vẫn đang diễn ra, người lính vẫn phải hành quân

B. Hố bom quá lớn khiến người lính khó có thể vượt qua

C. Nước ta đang bị xâm lược, bị giặc thả rất nhiều bom

###### D. Chứng tích đau thương về cái chết của người con gái

**Câu 6:** Em nhận thấy tình cảm nào của những người chiến sĩ dành cho cô gái mở đường trong hai câu thơ sau?

 *“Gương mặt em, bạn bè tôi không biết*

 *Nên mỗi người có gương mặt em riêng!”?*

A. Ca ngợi cô gái mở đường.

B. Xúc động khi nghe câu chuyện về cô gái mở đường.

C. Kể cho nhau nghe câu chuyện của cô gái mở đường.

D. Yêu quý và mãi mãi ghi nhớ hình ảnh cô gái mở đường.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7.** Xác định cảm hứng chủ đạo của bài thơ?

**Câu 8**. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong khổ thơ sau:

*“Tôi nhìn xuống hố bom đã giết em
 Mưa đọng lại một khoảng trời nho nhỏ*

 *Đất nước mình nhân hậu
 Có nước trời xoa dịu vết thương đau”*

**Câu 9.** Từ việc đọc hiểu bài thơ em có suy nghĩ gì về vẻ đẹp của thế trẻ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ? (Viết khoảng 5 câu văn)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Hãy phân tích truyện ngắn “Áo Tết” của Nguyễn Ngọc Tư**

*Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:*

*- Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.*

*Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó.*

*Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mùng một con bé Em đi về ngoại thì mùng hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thắt nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.*

*Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:*

*- Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mầy có đồ mới chưa?*

*- Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đống, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.*

*- Vậy mầy được mấy bộ?*

*- Có một bộ hà.*

*Con bé Em trợn mắt:*

*- Ít quá vậy?*

*- Con Út Mót với con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.*

*- Vậy à?*

*Bé Em mất hứng hẳn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.*

*Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:*

*- Còn mầy?*

*- Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mùng một tới mùng bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sẩy luôn.*

*- Mầy sướng rồi.*

*Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẳn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh hai nó để lại. Áo nó thì chuyền cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: “Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho”. Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:*

*- Bộ đồ mầy may chắc đẹp lắm, bữa mùng hai mầy mặc bộ đó đi nhà cô hen?*

*Rồi tới mùng một, mùng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bâu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:*

*- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.*

*Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý bé Em. Thiệt đó.*

*(****Áo Tết****,* Nguyễn Ngọc Tư, in trong***Bánh trái mùa xưa****,* Nxb Văn học*).*

***\* Nguyễn Ngọc Tư là một nhà văn trẻ thuộc thế hệ hậu chiến(sinh năm 1976) tại Đầm Dơi, Cà Mau. Là nữ nhà văn trẻ của hội nhà văn việt Nam với giọng văn đậm chất Nam Bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi.***

***\* “Áo Tết” là truyện ngắn nổi bật của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư.***

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN 8. Thời gian: 90 phút**

*(Đề thi có : 03 trang)*

**Đề số 2**

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm):**

**Đọc đoạn sau và thực hiện các yêu cầu:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Chúng tôi ngồi trên đảo Sinh Tồn**Bóng đen sẫm như gốc cây khô cháy**Mắt đăm đăm nhìn về nơi ấy**Nơi cơn mưa thăm thẳm xa khơi**Ánh chớp xanh lấp loáng phía chân trời…* {....}*Chúng tôi ngồi ôm súng đợi mưa rơi**Lòng thắc thỏm niềm vui không nói hết**Mưa đi! Mưa đi! Mưa cho mãnh liệt**Mưa lèm nhèm, chúng tôi chẳng thích đâu**Nhưng không có mưa rào thì cứ mưa ngâu**Hay mưa bụi... mưa li ti... cũng được**Mặt chúng tôi ngửa lên hứng nước**Một giọt nhỏ thôi, cát cũng dịu đi nhiều**Ôi hòn đảo Sinh Tồn, hòn đảo thân yêu**Dẫu chẳng có mưa, chúng tôi vẫn sinh tồn trên mặt đảo**Đảo vẫn sinh tồn trên đại dương đầy gió bão**Chúng tôi như hòn đá ngàn năm, trong nhịp đập tim người**Như đá vững bền, như đá tốt tươi...* | *Mưa vẫn dăng màn lộng lẫy phía xa khơi**Mưa yểu điệu như một nàng công chúa**Dù mưa chẳng bao giờ đến nữa**Thì xin cứ hiện lên thăm thẳm cuối chân trời**Để bao giờ cánh lính chúng tôi**Cũng có một niềm vui đón đợi...* ***(Đảo Sinh Tồn, quần đảo Trường Sa)*** ***Mùa khô 1981*** (Trích *Đợi mưa trên đảo Sinh Tồn*, Trần Đăng Khoa, *Bên cửa sổ máy bay*,  NXB Tác phẩm mới, 1985) |

**Chọn đáp án đúng cho các câu từ câu 1 đến câu 6** *(mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm):*

**Câu 1.** Đoạn trích trên được làm theo thể thơ gì?

A. Thể thơ tự do

B. Thể thơ lục bát

C. Thể thơ bảy chữ

D.Thể thơ tám chữ

**Câu 2.** Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ là ai?

A. “Chúng tôi” - Những người dân trên đảo

B. “Chúng tôi” - Những người lính đảo

C. “Chúng tôi”- Những ngư dân trên đảo

D. “Chúng tôi” - Những người chiến sĩ bộ đội biên phòng

|  |
| --- |
| **Câu 3**. Từ “Ôi” trong hai câu thơ thuộc từ loại: “*Ôi hòn đảo Sinh Tồn, hòn đảo thân yêu**Dẫu chẳng có mưa, chúng tôi vẫn sinh tồn trên mặt đảo”* A. Trợ từ. B. Số từ. C. Phó từ. D. Thán từ .**Câu 4.** Qua câu thơ *“Dẫu chẳng có mưa, chúng tôi vẫn sinh tồn trên mặt đảo”* đã nói lên phẩm chất gì của những người lính đảo? A. Sẵn sàng vượt qua nguy hiểm. B. Kiên cường thực hiện nhiệm vụ. C. Kiên cường vượt qua hoàn cảnh thiếu thốn. D. Dũng cảm, lạc quan, yêu đời.**Câu 5.** Việc những người lính đợi mưa trên đảo cho thấy điều gì về thiên nhiên nơi đây? A. Thiên nhiên khắc nghiệt. B. Thiên nhiên hiền hoà. C. Thiên nhiên tươi đẹp. D. Thiên nhiên đầy sức sống.**Câu 6.** Dòng nào nêu đúng nhất **c**ảm xúc của những người lính trong bài thơ? A. Tự trào về hoàn cảnh của mình. B. Vui tươi, lạc quan vượt lên hoàn cảnh. C. Buồn rầu, chờ đợi mưa đến. D. Lo lắng, bất an trước hoàn cảnh. |
|  |

 **Trả lời các câu hỏi /Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7.** Xác định cảm hứng chủ đạo của bài thơ?

**Câu 8.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong đoạn thơ sau:

*Ôi hòn đảo Sinh Tồn, hòn đảo thân yêu*

*Dẫu chẳng có mưa, chúng tôi vẫn sinh tồn trên mặt đảo*

*Đảo vẫn sinh tồn trên đại dương đầy gió bão*

*Chúng tôi như hòn đá ngàn năm, trong đập nhịp tim người*

 *Như đá vững bền, như đá tốt tươi...*

**Câu 9.** Từ việc đọc hiểuđoạn trích, em thấy mình cần có trách nhiệm gì với biển đảo quê hương. (Viết khoảng 5 câu văn)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Hãy phân tích truyện ngắn “Áo Tết” của Nguyễn Ngọc Tư**

*Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:*

*- Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.*

*Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó.*

*Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mùng một con bé Em đi về ngoại thì mùng hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thắt nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.*

*Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:*

*- Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mầy có đồ mới chưa?*

*- Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đống, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.*

*- Vậy mầy được mấy bộ?*

*- Có một bộ hà.*

*Con bé Em trợn mắt:*

*- Ít quá vậy?*

*- Con Út Mót với con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.*

*- Vậy à?*

*Bé Em mất hứng hẳn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.*

*Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:*

*- Còn mầy?*

*- Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mùng một tới mùng bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sẩy luôn.*

*- Mầy sướng rồi.*

*Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẳn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh hai nó để lại. Áo nó thì chuyền cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: “Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho”. Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:*

*- Bộ đồ mầy may chắc đẹp lắm, bữa mùng hai mầy mặc bộ đó đi nhà cô hen?*

*Rồi tới mùng một, mùng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bâu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:*

*- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.*

*Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý bé Em. Thiệt đó.*

*(****Áo Tết****,* Nguyễn Ngọc Tư, in *trong* ***Bánh trái mùa xưa****,* Nxb Văn học*).*

***\* Nguyễn Ngọc Tư là một nhà văn trẻ thuộc thế hệ hậu chiến(sinh năm 1976) tại Đầm Dơi, Cà Mau. Là nữ nhà văn trẻ của hội nhà văn việt Nam với giọng văn đậm chất Nam Bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi.***

***\* “Áo Tết” là truyện ngắn nổi bật của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư.***

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **Đề 1** | **1** | **C** | 0,5 |
| **2** | **B** | 0,5 |
| **3** | **C** | 0,5 |
| **4** | **C** | 0,5 |
| **5** | **D** | 0,5 |
| **6** | **D** | 0,5 |
| **7** |  Cảm hứng chủ đạo: Ca ngợi tình yêu nước nồng nàn, tinh thần dũng cảm, sẵn sàng hi sinh vì đất nước của cô gái thanh niên xung phong cũng như của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mĩ | 1,0 |
| **8** | - Chỉ ra được phép nhân hóa:” nước trời xoa dịu vết thương đau”- Nêu được tác dụng+ Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt, làm cho hình ảnh thơ thêm sinh động, gần gũi.+ Gợi hinh ảnh đất trời thương xót, cảm động , làm dịu đi nỗi thương đau trước sự hi sinh đầy dũng cảm của em. Qua đó, tác giả thể hiện thái độ xót thương, cảm động… trước sự hi sinh đầy dũng cảm của “em” | 0,250,250,5 |
| **9** | HS trình bày suy nghĩ của mình về vẻ đẹp của thế hệ trẻ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể theo các ý:- Họ có lí tưởng sống cao đẹp, có lòng yêu nước, tinh thần dũng cảm. - Họ sẵn sàng cống hiến hi sinh tuổi thanh xuân, máu xương của mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc.- Bởi vậy chúng ta cần yêu quý, ngưỡng mộ, tự hào, trân trọng, biết ơn, học tập.*(HS có thể diễn đạt theo cách riêng nhưng phù hợp, GV căn cứ vào bài làm của học sinh để đánh giá cho điểm)* | 1,0  |
| **Đề 2** | **1** | **A.** | 0,5 |
| **2** | **B.** | 0,5 |
| **3** | **D*.*** | 0,5 |
| **4** | **C.** | 0,5 |
| **5** | **A.** | 0,5 |
| **6** | **B.** | 0,5 |
| **7** |  Cảm hứng chủ đạo: Ca ngợi tình yêu đất nước nồng nàn, cháy bỏng, sức sống bền bỉ, mãnh liệt của những người lính ngày đêm giữ gìn vùng biển đảo thiêng liêng của tổ quốc. | 1,0 |
| **8** |  - Chỉ ra được biện pháp tu từ so sánh: *Chúng tôi – như hòn đá ngàn năm,*  *Như đá vững bền, như đá tốt tươi* - Tác dụng: + Làm câu thơ trở nên sinh động, gợi hình, gợi cảm; + Gợi hình ảnh những người lính đảo bền bỉ, kiên cường trước khó khăn thử thách. Từ đó, tác giả ngơi ca tình yêu, quê hương, đất nước của những người lính đảo . | 0,250,25 0,5 |
| **9** |  \* Hs trình bày được trách nhiệm của mình:- Nhận thức được biển đảo có vai trò vô cùng quan trọng.- Biết yêu quý, tự hào về biển đảo.- Tham gia vào việc bảo về chủ quyền biển đảo bằng những việc làm thiết thực phù hợp với lứa tuổi.- Tích cực học tập để có thêm kiến thức về biển đảo….*(HS có thể diễn đạt theo cách riêng nhưng phù hợp, GV căn cứ vào bài làm của học sinh để đánh giá cho điểm)* | 1,0  |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài phân tích có đủ ba phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.** | 0,25 |
|  | **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**: Phân tích truyện ngắn. | 0,25 |
|  | **c. Triển khai vấn đề nghị luận** thành các luận điểm; thể hiện sự am hiểu sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.Sau đây là gợi ý một hướng triển khai :\*Giới thiệu truyện ngắn, tác giả, khái quát giá trị của truyện ngắn.**\* Làm sáng tỏ chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm:****1. Nêu nội dung truyện:**- Truyện xoay quanh câu chuyện áo tết của hai đứa bé là bé Em và Bích. Bé Em được mẹ may cho bốn bộ áo tết, trong khi đó Bích, bạn của bé Em, vì nhà nghèo nên chỉ được mẹ may cho một bộ. Để bạn không cảm thấy tủi thân, trong ngày đi chúc tết cô giáo, bé Em đã mặc bộ đồ hơi giống Bích. Hiểu được tấm lòng của bé Em, Bích thêm yêu quý bạn của mình.**2. Chủ đề của tác phẩm:** Thông qua câu chuyện về áo tết và cách hành xử của nhân vật bé Em, truyện ca ngợi tình bạn chân thành giữa bé Em và Bích, ca ngợi tấm lòng nhạy cảm, tinh tế của những đứa trẻ**2.1.Truyện làm nổi bật tình bạn đẹp của bé Em và bé Bích*****- Tình bạn của hai em vượt qua mọi sự đối lập trong hoàn cảnh:******+*** Bé Em: gia đình khá giả, tết qua được mua bốn bộ quần áo đẹp, rực rỡ+ Bích: gia đình đông anh em, nhà nghèo, mẹ làm nghề bán bắp nướng ở đầu ngõ, tết chỉ có một manh áo mới nhỏ bé.-> Hoàn cảnh đối lập không tạo ra khoảng cách trong tình bạn giữa hai đứa trẻ, khiến chúng lại càng gần nhau hơn.***- Tình bạn đẹp thể hiện rõ nhất qua những suy nghĩ và cách ứng xử rất tinh tế của hai cô bé*** + Khi bé em muốn khoe về bốn bộ quần áo mẹ mua cho, khoẻ chiếc đầm hồng rực rỡ có *“thắt nơ, bầu viền kim tuyến”*. Khi biết bạn chỉ được may một bộ quần áo tết “ *nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không” -> tình bạn không phải hơn thua mà là đồng cảm, chân thành**+* Sáng mùnghai Tết ý định của bé Em sẽ mặc bộ đầm hồng rực rỡ, nhưng nhưng thật bất ngờ khi thấy bé Em xuất hiện ở nhà cô giáo cùng với Bích trong bộ quần áo thun gần giống với áo của Bích…bé em nghĩ rằng*, “mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui*” còn Bích lại nghĩ “*bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý bé Em* -> Suy nghĩ và hành động của 2 bạn đều rất đẹp, sâu sắc và tinh tế.-> Tuy viết về tình bạn hồn nhiên của hai đứa trẻ, nhưng truyện cũng là bài học cho tình bạn ở mọi lứa tuổi, cho mọi mối quan hệ giữa con người với con người: Trong ứng xử với người khác, hãy luôn lấy sự chân thành làm nền tảng, phải luôn thấu hiểu lẫn nhau, để không làm cho nhau bị tổn thương. **2.1.Truyện ca ngợi tấm lòng nhạy cảm, tinh tế của những đứa trẻ**- Bé Bích có hoàn cảnh khó khăn, nhưng đầy nghị lực, biết giúp đỡ mẹ gánh vác công việc gia đình; sẵn sàng chia sẻ, nhường nhịn em nhận thiệt thòi về mình; bích hiểu rõ tấm lòng của bạn đối với mình- Bé Em cũng là cô bé có trái tim ấm áp, giàu tình yêu thương và thấu hiểu. **\* Chỉ ra và phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện:**- Cốt truyện nhẹ nhàng đơn giản- Tình huống truyện độc đáo, ấn tượng, hồi hộp, gần gũi, quen thuộc với trẻ em: ngày Tết được bố mẹ sắm quần áo mới đi tết. - Nghệ thuật kể chuyện tài tình của tác giả. ngôi kể thứ ba, cách kể chuyện tự nhiên, chân thực lôi cuốn giúp câu chuyện sinh động, khách quan.- Xây dựng nhân vật qua ngôn ngữ, hành động và cả nội tâm.- Ngôn ngữ mang màu sắc Nam Bộ chân chất, ngôn ngữ đối thoại phù hợp lứa tuổi khiến câu chuyện gần gũi, tự nhiên hấp dẫn. **\*. Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm**- Khái quát lại giá trị, ý nghĩa của truyện.- Nêu suy nghĩ, bài học của bản thân. | **3.0**0,250,50,51,50,25 |
|  | **d.** Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.  | 0,25 |
|  | **e.** Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. | 0,25 |